

DANH SÁCH ĐƠN VỊ TRỐN ĐÓNG BHXH, BHYT, BHTN
CÔNG KHAI TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Tháng 08 Năm 2026

STT	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Địa chỉ	Số lao động	Số tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN	Ghi chú (Số tháng chậm đóng)
A	B	C	1	2	3	4
1	Công ty TNHH ORIENTAL GARMENT An Giang	YN0001J	Lô K, KCN Bình Hòa, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	416	1.677.542.157	3
2	Công ty TNHH TM&DV Xây Dựng Tường Văn	TF0031F	xã Châu Phú, tỉnh An Giang	1	16.128.000	12
3	Công ty TNHH Một Thành viên Bệnh viện Đa khoa Huỳnh Trung Dũng	TF0105F	Số 334, Quốc Lộ 91, ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	14	747.305.881	18
4	Công ty TNHH Một Thành viên Xăng dầu Kiến Thị Hạnh	TF0109F	ấp Mỹ Trung, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	3	9.303.561	3
5	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu thủy sản Huỳnh Gia Phát	TF0161F	Đường số 9, Khu đô thị Sao Mai, khóm Vĩnh Phúc, xã Châu Phú, tỉnh An Giang	2	65.945.700	7
6	Công ty TNHH TM tổng hợp nông sản sạch Tài Lộc	TF0163F	Khóm Vĩnh Tiến, xã Châu Phú, tỉnh An	5	28.989.804	5
7	Công ty TNHH sản xuất thương mại xuất nhập khẩu TKD	TF0167F	Quốc lộ 91, ấp Mỹ Trung, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	42	68.214.037	3
8	Công ty TNHH Máy Bay Nông nghiệp Bầu Trời	TF0171F	Số 599, tổ 17, ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	2	8.793.455	3
9	Công ty TNHH Bảo vệ Thực vật Việt Úc	TF0189F	928/22, mỹ phố, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	2	11.520.000	4
10	Công ty TNHH MVT Bảo Khanh Ngọc	TF0191F	Số 50, tổ 2, ấp Khánh Đức, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	1	16.500.000	10
11	Doanh nghiệp tư nhân Tiệm vàng Toàn Huy Thanh	TF0198F	Số 12, Nguyễn Trãi, ấp Bình Hòa, xã Châu Phú, tỉnh An Giang	2	6.363.500	3
12	Công ty TNHH thương mại nông nghiệp Nông Thịnh	TF0211F	Số 297, tổ 15, ấp An Phú, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	3.742.852	4
13	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Việt Build	TF0220F	Số 237, Tổ 8, Ấp Mỹ Phố, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	2	7.447.750	4
14	Công ty TNHH 979 An Giang	TF0223F	Tổ 4, ấp Tân Thành, xã An Châu, tỉnh An Giang	2	8.838.587	4

STT	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Địa chỉ	Số lao động	Số tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN	Ghi chú (Số tháng chậm đóng)
15	Công ty TNHH Thương mại CAPRICORN	TF0227F	Số 255, tổ 5, ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	1	5.760.000	4
16	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Ba Tước	TF0231F	Số 625, đường Trường Sa, xã An Châu, tỉnh An Giang	3	8.640.000	3
17	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Mai Vàng Lý Bill	TF0248F	Tổ 22, ấp Mỹ Thuận, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	1	3.974.400	3
18	Công ty TNHH một thành viên Kim Vúng	TF0250F	Số 334, tổ 14, ấp Chánh Hưng, xã Châu Phú, tỉnh An Giang	2	8.832.000	3
19	Công ty TNHH Pet's Life	TF0257F	Tổ 48, ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	6	38.978.100	3
20	Công ty TNHH Lương thực Lâm Tùng	TF0261F	Tổ 19, ấp Thạnh Phú, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	4	39.012.500	4
21	DNTN Trần Quốc Thái	TF0272F	ấp Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	1	3.974.400	3
22	Công Ty TNHH MTV Thủy sản Vinh	TJ0057J	Tổ 36, Bình Phú 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	4	27.915.962	6
23	Công ty TNHH MTV TM trang trí nội thất Hồng Nhân	TJ0062J	Tổ 44, Bình Phú 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	3.184.988	3
24	Công ty TNHH MTV Thiên Tân 1	TJ0069J	QL 91, Ấp Hòa Phú 4, xã An Châu, tỉnh An Giang	15	68.930.300	3
25	Công ty TNHH một thành viên Mỹ Tiên Châu Thành	TJ0071J	Khu dân cư AC, Hòa Long 1, xã An Châu, tỉnh An Giang	7	28.659.474	3
26	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Hồng Vinh Phát	TJ0074J	Tổ 35, Ấp Phú An 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	5.760.000	5
27	Công ty TNHH Dịch Vụ Thương Mại Ba Khoái	TJ0084J	Tổ 3, Ấp Hòa Long 1, xã An Châu, tỉnh An Giang	5	164.973.600	25
28	Cty TNHH Khải Duyên	TJ0091J	Số 679, QL 91, Ấp Bình Phú 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	10	34.119.185	3
29	Công ty TNHH Dung Thiên Tân	TJ0103J	QL 91, Ấp Hòa Phú 4, xã An Châu, tỉnh An Giang	6	23.846.400	3
30	Công ty TNHH xây dựng Thiên Phúc Vinh	TJ0105J	Số 133, Ấp Hòa Phú 2, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	35.896.622	30
31	Công ty TNHH thương mại & dịch vụ AFE	TJ0122J	168 ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	3	13.152.000	3

STT	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Địa chỉ	Số lao động	Số tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN	Ghi chú (Số tháng chậm đóng)
32	Công ty TNHH vận tải xây dựng Đại Ân	TJ0129J	Số 316, Tổ 14, Ấp Trung Thành, xã An Châu, tỉnh An Giang	3	21.874.909	7
33	Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng T và H	TJ0133J	Tổ 9, ấp Hòa Long 4, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	66.442.500	29
34	Công ty TNHH nông nghiệp Hậu Nghĩa	TJ0141J	Ấp Thạnh Phú, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	2	111.957.300	16
35	Công ty TNHH xây dựng kỹ thuật công nghệ Lâm San Hải	TJ0149J	Tổ 35, ấp Phú Hòa 2, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	4.437.536	4
36	Lớp mẫu giáo tư thực Tuổi Thơ	NF0004F	Nền số 15, lô 7 khu dân cư ấp Bình Hòa, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	2	5.411.959	3
37	Hộ Kinh Doanh Kiều Giang 2	CF0004F	Số nhà 290, tổ 05, ấp Mỹ Lợi, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	4	12.374.200	3
38	Hộ kinh doanh Đông Nam	CF0006F	Tổ 17, ấp Hòa Long 3, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	11.833.600	9
39	Chủ hộ kinh doanh Đông Nam	KQ0002F	Tỉnh lộ 941, ấp Phú An 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	5.522.400	8
40	Chủ hộ Kinh Doanh Điện lạnh - Điện tử Trung Tính	KQ0010F	Tổ 17, ấp Hòa Long 3, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	1.381.899	3
41	Chủ hộ kinh doanh Quần áo Tiến Thành	KQ0012F	Tổ 01, ấp Ba Xưa, xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	1	1.381.899	3
42	Chủ hộ kinh doanh Thanh Hồ	KQ0018F	Tổ 16, ấp Long An, xã Thạnh Mỹ Tây, tỉnh An Giang	1	5.162.500	7
43	Chủ hộ kinh doanh Cửa hàng Hiếu Phương	KQ0019F	Số 310, tổ 19, ấp Bình Chánh, xã Châu Phú, tỉnh An Giang	1	1.383.699	3
44	Chủ hộ kinh doanh Toàn Loan (TL)	KQ0024F	Số 260, tổ 10, ấp Khánh Đức, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	1	5.522.400	8
45	Chủ hộ kinh doanh Lúa gạo Tổ Anh	KQ0027F	Ấp Bình Phú 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	1.492.700	3
46	Công ty TNHH MTV sản xuất máy cơ khí nông nghiệp Tân Tiến	Q60003J	Tổ 10, ấp Tân Thành, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	9.664.200	14
47	Công ty TNHH vận tải xây dựng Đại Ân	Q60010J	Số 316, Tổ 14, Ấp Trung Thành, xã An Châu, tỉnh An Giang	1	19.617.500	13
48	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH Thương mại CAPRICORN	Q60027F	Số 255, tổ 5, ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	1	5.900.000	4
49	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Gia Bảo	Q60120F	Quốc lộ 91, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang	1	2.761.200	3

STT	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Địa chỉ	Số lao động	Số tiền chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN	Ghi chú (Số tháng chậm đóng)
50	Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng Đăng Khoa An Giang	Q60203F	Số 362/2, ấp Bình Phú, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	1	5.634.500	8
51	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại XNK Hùng Hải	Q60216F	Tổ 16, Ấp Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	1	17.700.000	9
52	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH Đức Thành AG	Q60229F	Tổ 11, ấp Bình Minh, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	1	3.460.592	6
53	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH MTV Chung Thị Ngọc Minh	Q60237F	Tổ 44, ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	3.530.000	3
54	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH PET'S LIFE	Q60257F	Tổ 48, ấp Phú Hòa 1, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	2.817.250	4
55	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH Phân phối Gia dụng Hoàng Phúc	Q60259F	Tổ 5, ấp Bình An, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	6.106.500	4
56	Người quản lý không hưởng tiền lương - Công ty TNHH Lương thực Lâm Tùng	Q60261F	Tổ 19, ấp Thạnh Phú, xã Bình Hòa, tỉnh An Giang	1	3.009.000	4
57	Người quản lý không hưởng tiền lương - DNTN Trần Quốc Thái	Q60272F	ấp Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	1	2.239.050	3
	Tổng Cộng				3.530.864.508	

An Châu, ngày 11 tháng 09 năm 2026

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Thái Minh Trung